BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

TIÊU CHUẨN 2

TIÊU CHÍ 2.2
Minh chứng: H2.02.02.03
Tên minh chứng: Thông báo Cập nhật đề cương chi tiết học phần

CÁC TÀI LIỆU TRONG MINH CHỨNG

TT	Tên tài liệu (tên văn bản/báo cáo/bảng biểu…)	Trang
1.	Thông báo cập nhật đề cương chi tiết học phần	1
2.	Hướng dẫn cập nhật đề cương	2

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 275TB-MĐC	*Hà Nội, ngày 04 tháng 06 năm 2021*

THÔNG BÁO

Cập nhật đề cương chi tiết học phần

Căn cứ thông báo số 274TB-MĐC ngày 04 tháng 06 năm 2021 về việc kiểm tra tiến độ xây dựng chương trình đào tạo các ngành, chuyên ngành

Nhà trường đề nghị các đơn vị:

1. Các Khoa, bộ môn chuyên môn có liên quan:

a. Chủ động trao đổi chuẩn đầu ra của ngành, thống nhất xây dựng chuẩn đầu ra các học phần phù hợp với chuẩn đầu ra ngành đào tạo tương ứng và cụ thể hóa trong đề cương chi tiết (mẫu kèm theo);

b. Rà soát điều chỉnh, bổ sung đề cương chi tiết các học phần của các chương trình đào tạo theo khuyến nghị của đánh giá ngoài CTĐT phục vụ báo cáo đánh giá giữa chu kỳ của Nhà trường và của các CTĐT

2. Khoa Lý luận Chính trị, Khoa Khoa học cơ bản và Khoa Giáo dục Quốc phòng tiến hành cập nhật đề cương chi tiết học phần dùng chung căn cứ các chuẩn đầu ra của các ngành đào tạo đối với các học phần: (kèm theo).

Thời gian: Trước 17h00 ngày 18/06/2021 với mục 2

Hồ sơ:

- Bản giấy (Cv: Nguyễn Quốc Dũng – Phòng Đào tạo Đại học - C202)
- File mềm (nguyenquocdung@humg.edu.vn)

Nhận được thông báo này, yêu cầu các đơn vị, cá nhân liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để b/ cáo);
- P. Hiệu trưởng (để ph/hợp t/dõi, c/ đạo);
- Các đơn vị (để th/ hiện hoặc ph/ hợp);
- HUMG eOFFICE;
- Lưu: HCTH, ĐTĐH.

KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Bùi Xuân Nam

DANH SÁCH HỌC PHẦN

(Kèm theo thông báo số /TB-MĐC ngày 04/06/2021)

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Ghi chú
1	7010101	Biến đổi Laplace và ứng dụng	2.00	
2	7010102	Đại số tuyến tính	4.00	
3	7010103	Giải tích 1	4.00	
4	7010104	Giải tích 2	4.00	
5	7010105	Hàm phức	2.00	
6	7010108	Logic đại cương	3.00	
7	7010109	Lý thuyết đồ thị	2.00	
8	7010110	Phương pháp tính	2.00	
9	7010111	Phương pháp tính	3.00	
10	7010112	Phương trình toán lý	2.00	
11	7010113	Phương trình vi phân	2.00	
12	7010114	Toán cao cấp 1	3.00	
13	7010115	Toán cao cấp 2	3.00	
14	7010116	Toán rời rạc	2.00	
15	7010117	Toán tối ưu	2.00	
16	7010118	Toán tối ưu	3.00	
17	7010119	Xác suất thống kê	2.00	
18	7010120	Xác suất thống kê	3.00	
19	7010201	Khoa học vật liệu đại cương	2.00	
20	7010202	Thí nghiệm vật lý 1	1.00	
21	7010203	Vật lý đại cương 2	3.00	
22	7010204	Vật lý đại cương 1	4.00	
23	7010206	Vật lý đại cương A3	2.00	
24	7010301	Cân bằng pha và hóa keo + TN	3.00	
25	7010302	Cân bằng pha và hóa keo + TN	4.00	
26	7010303	Hóa đại cương phần 2	2.00	
27	7010304	Hóa học đại cương phần 1 + TN	3.00	
28	7010305	Hóa học môi trường 1	2.00	
29	7010306	Hoá học vô cơ phần 1 + TN	3.00	
30	7010307	Hoá hữu cơ phần 1	2.00	
31	7010308	Hóa phân tích phần 1+ TN	3.00	
32	7010311	Cân bằng pha và hóa keo	2.00	
33	7010312	Hóa phân tích 2	2.00	
34	7010401	Autocad + TH	2.00	
35	7010402	Hình họa và vẽ kỹ thuật	2.00	
36	7010403	Hình họa và vẽ kỹ thuật + BTL	3.00	
37	7010404	Hình học họa hình	2.00	
38	7010405	Vẽ kỹ thuật và autocad + BTL	3.00	
39	7010406	Vẽ kỹ thuật xây dựng	2.00	
40	7010407	Vẽ kỹ thuật xây dựng	3.00	

41	7010501	Cơ học chất lỏng	2.00	
42	7010502	Cơ học kỹ thuật	2.00	
43	7010503	Cơ học ứng dụng	3.00	
44	7010504	Cơ lý thuyết	2.00	
45	7010505	Cơ lý thuyết 1	3.00	
46	7010506	Cơ lý thuyết 2	3.00	
47	7010601	Tiếng Anh 1	3.00	
48	7010602	Tiếng Anh 2	3.00	
49	7010603	Tiếng Anh 3	2.00	
50	7010604	Tiếng Anh 4	2.00	
51	7010605	Tiếng Hàn	3.00	
52	7010606	Tiếng nhật	3.00	
53	7010610	Tiếng Anh tăng cường 1	3.00	
54	7010611	Tiếng Anh tăng cường 2	3.00	
55	7010701	Giáo dục thể chất 1	1.00	
56	7010702	Giáo dục thể chất 2	1.00	
57	7010703	Giáo dục thể chất 3	1.00	
58	7020101	Lịch sử triết học	2.00	
59	7020102	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2.00	
60	7020103	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3.00	
61	7020104	Pháp luật đại cương	2.00	
62	7020105	Triết học Mác - Lênin	3.00	
63	7020201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.00	
64	7020202	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2.00	
65	7020301	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.00	
66	7020302	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2.00	
67	7020303	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2.00	
68	7300103	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng CSVN	2.00	
69	7300104	Công tác quốc phòng và an ninh	2.00	
70	7300202	Quân sự chung	3.00	
71	7300203	Kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK và chiến thuật	4.00	